

Số: 513/BC-UBND

Pleiku, ngày 24 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

Thực hiện văn bản số 425/TTr-VP ngày 11/10/2019 của Thanh tra tỉnh Gia Lai về việc báo cáo tình hình công tác năm 2019, xây dựng kế hoạch năm 2020, UBND thành phố báo cáo kết quả công tác thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 (số liệu tính từ ngày 10/11/2018-20/10/2019), cụ thể như sau:

A. Kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; phòng, chống tham nhũng:

I. Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị:

1. Công tác tiếp công dân:

a. Kết quả tiếp công dân:

- Tổng hợp chung:

Đã tiếp 353 lượt (372 công dân) với 353 vụ việc (137 vụ việc cũ, 216 vụ việc mới), tăng 13 vụ việc ($353/340 = 103,8\%$) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó:

+ Tiếp công dân thường xuyên đã tiếp 103 lượt (106 công dân) với 103 vụ việc (43 vụ việc cũ, 60 vụ việc mới), giảm 126 vụ việc so với cùng kỳ năm 2018.

+ Tiếp công dân định kỳ đã tiếp 250 lượt (267 công dân) với 250 vụ việc (93 vụ việc cũ, 157 vụ việc mới), tăng 139 vụ việc so với cùng kỳ năm 2018.

- Tại UBND thành phố:

Đã tiếp 296 lượt (314 công dân) với 296 vụ việc (90 vụ việc cũ, 206 vụ việc mới), tăng 68 vụ việc ($296/228 = 129,8\%$) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó :

+ Tiếp công dân thường xuyên đã tiếp 50 lượt (51 công dân) với 50 vụ việc (50 vụ việc mới), giảm 67 vụ việc so với cùng kỳ năm 2018.

+ Tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND thành phố đã tiếp 246 lượt (263 công dân) với 246 vụ việc (90 vụ việc cũ, 156 vụ việc mới), tăng 135 vụ việc so với cùng kỳ năm 2018.

- Tại UBND các xã, phường:

Đã tiếp 57 lượt (58 công dân) với 57 vụ việc (47 vụ việc cũ, 10 vụ việc mới), giảm 55 vụ việc ($57/112 = 50,9\%$) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó:

+ Tiếp công dân thường xuyên đã tiếp 53 lượt (55 công dân) với 53 vụ việc (43 vụ việc cũ, 10 vụ việc mới), giảm 59 vụ việc so với cùng kỳ năm 2018.

+ Tiếp công dân định kỳ đã tiếp 04 lượt (04 công dân) với 04 vụ việc (03 vụ việc cũ, 01 vụ việc mới), tăng 04 vụ việc so với cùng kỳ năm 2018.

b. Nội dung phản ánh qua tiếp dân:

- Chậm giải quyết hồ sơ tại bộ phận nhận và trả kết quả của thành phố như: Thời gian nhận thông báo thực hiện nghĩa vụ tài chính; cấp Giấy CNQSD đất trễ hẹn; chuyên mục đích sử dụng đất.

- Công tác bồi thường, hỗ trợ và việc bố trí tái định cư thi công công trình gây ảnh hưởng đến đời sống người dân (ngập nước) thuộc dự án như Kè chống sạt lở suối Hội Phú; việc gây ô nhiễm môi trường.

- Chậm giải quyết các vụ việc tranh chấp, lấn chiếm đất đai; xây dựng nhà không đảm bảo an toàn trật tự; lấn chiếm đất, đường công cộng; xin phép xây dựng nhà ở; việc giải quyết chế độ thanh niên xung phong.

c. Kết quả xử lý:

Thông qua công tác tiếp công dân những kiến nghị, phản ánh của công dân đã được các cơ quan có thẩm quyền tiếp công dân giải thích, hướng dẫn và giải quyết theo quy định của pháp luật được 353/353 vụ việc, đạt 100%.

+ UBND thành phố: Đã hướng dẫn, giải quyết 296/296 vụ việc, đạt 100%.

+ UBND các xã, phường: Đã hướng dẫn, giải quyết 57/57 vụ việc, đạt 100%.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:

a. Tổng hợp chung:

Tổng cộng: 665 đơn, gồm: 17 khiếu nại, 11 tố cáo, 636 kiến nghị, 01 đơn yêu cầu bồi thường trách nhiệm Nhà nước. Trong đó:

- Đơn năm trước chuyển qua: 25 đơn, gồm: 01 khiếu nại, 01 tố cáo, 22 kiến nghị, 01 yêu cầu bồi thường trách nhiệm Nhà nước.

- Đơn tiếp nhận mới: 640 đơn, gồm: 16 khiếu nại, 10 tố cáo, 614 kiến nghị. Tăng 20 đơn ($640/620=103,2\%$) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó: Khiếu nại không đổi; tố cáo giảm 05 đơn; kiến nghị tăng 26 đơn và giảm 01 đơn yêu cầu bồi thường trách nhiệm Nhà nước.

Kết quả xử lý:

- Đơn lưu: 03 đơn, gồm: 01 khiếu nại, 02 kiến nghị.

- Rút đơn : 07 đơn, gồm: 06 khiếu nại, 01 đơn kiến nghị.

- Đơn không thuộc thẩm quyền: 141 đơn, gồm: 03 khiếu nại, 08 tố cáo, 130 kiến nghị. Đã chuyển trả, hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

- Đơn thuộc thẩm quyền: 514 đơn, gồm: 07 khiếu nại, 03 tố cáo, 503 kiến nghị, 01 đơn yêu cầu bồi thường trách nhiệm Nhà nước. Tăng 31 đơn ($514/483=106,4\%$) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó: Khiếu nại giảm 09 đơn, tố cáo giảm 02 đơn, kiến nghị tăng 42 đơn và đơn yêu cầu bồi thường trách nhiệm Nhà nước giữ nguyên.

- Đã giải quyết: 484/514 đơn, đạt 94,16% gồm: 06 khiếu nại ($06/07=85,7\%$), 03 tố cáo ($03/03=100\%$), 475 kiến nghị ($475/503=94,4\%$). Kết quả:

+ Khiếu nại: 04 khiếu nại sai, 01 khiếu nại đình chỉ giải quyết, 01 khiếu nại không thụ lý giải quyết.

+ Tố cáo: 03 tố cáo không thụ lý giải quyết.

- Đang giải quyết: 30 đơn, gồm: 01 khiếu nại, 28 kiến nghị, 01 đơn yêu cầu bồi thường trách nhiệm Nhà nước.

b. Tại UBND thành phố:

Tổng cộng: 546 đơn, gồm: 15 khiếu nại, 10 tố cáo, 520 kiến nghị, 01 đơn yêu cầu bồi thường trách nhiệm Nhà nước. Trong đó:

- Đơn năm trước chuyển qua: 21 đơn, gồm: 01 khiếu nại, 19 kiến nghị, 01 yêu cầu bồi thường trách nhiệm Nhà nước.

- Đơn tiếp nhận mới: 525 đơn, gồm: 14 khiếu nại, 10 tố cáo, 501 kiến nghị. Tăng 126 đơn ($525/399=131,6\%$) so với cùng kỳ năm 2018, trong đó khiếu nại tăng 02 đơn, tố cáo không đổi, kiến nghị tăng 125 đơn, giảm 01 đơn yêu cầu bồi thường trách nhiệm nhà nước.

Kết quả xử lý:

- Đơn lưu: 03 đơn, gồm: 01 khiếu nại, 02 kiến nghị.

- Rút đơn: 05 khiếu nại.

- Đơn không thuộc thẩm quyền: 140 đơn, gồm: 03 khiếu nại, 08 tố cáo, 129 kiến nghị. Đã chuyển trả, hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 398 đơn, gồm: 06 khiếu nại, 02 tố cáo, 389 kiến nghị, 01 đơn yêu cầu bồi thường trách nhiệm Nhà nước. Tăng 115 đơn ($398/283=140,6\%$) so với cùng kỳ năm 2018, trong đó khiếu nại giảm 08 đơn, tố cáo tăng 02 đơn, kiến nghị tăng 121 đơn, đơn yêu cầu bồi thường trách nhiệm Nhà nước giữ nguyên.

+ Đã giải quyết: 376/398 đơn, đạt 94,5%, gồm: 06 khiếu nại ($06/06=100\%$), 02 tố cáo ($02/02=100\%$), 368 kiến nghị ($368/389=94,6\%$).

Kết quả: khiếu nại: 04 khiếu nại sai, 01 khiếu nại đình chỉ giải quyết, 01 khiếu nại không thụ lý giải quyết; tố cáo: 02 tố cáo không thụ lý giải quyết.

+ Hiện UBND thành phố đang giao cáo cơ quan chuyên môn kiểm tra, xác minh, tham mưu giải quyết: 22 đơn, gồm: 21 kiến nghị, 01 đơn yêu cầu bồi thường trách nhiệm Nhà nước.

c. Tại UBND các xã, phường:

Tổng cộng: 119 đơn, gồm: 02 khiếu nại, 01 tố cáo, 116 kiến nghị. Trong đó:

- Đơn năm trước chuyển qua: 04 đơn, gồm: 01 tố cáo, 03 kiến nghị.

- Đơn tiếp nhận mới: 115 đơn, gồm: 02 khiếu nại, 113 kiến nghị. Giảm 106 đơn ($115/221=52,03\%$) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó khiếu nại giảm 02 đơn, tố cáo giảm 05 đơn, kiến nghị giảm 99 đơn.

Kết quả xử lý:

- Rút đơn: 02 đơn, gồm : 01 khiếu nại, 01 kiến nghị.

- Đơn không thuộc thẩm quyền: 01 kiến nghị. Đã chuyển trả, hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

- Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 116 đơn, gồm: 01 khiếu nại, 01 tố cáo, 114 kiến nghị. Giảm 84 đơn (116/200=58%) so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó khiếu nại giảm 01 đơn, tố cáo giảm 04 đơn, kiến nghị giảm 79 đơn.

+ Đã giải quyết: 108/116 đơn, đạt 93%, gồm: 01 tố cáo (01/01=100%), 107 kiến nghị (107/144 =93,9%).

Kết quả: 01 tố cáo không thụ lý giải quyết.

+ Đang giải quyết: 08 đơn, gồm: 01 khiếu nại, 07 kiến nghị.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo:

- UBND thành phố chỉ đạo HĐPHPBGDPL thành phố phối hợp với cơ quan liên quan thực hiện kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 14/2/2019 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thành phố năm 2019.

- Thường xuyên quán triệt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố; UBND các xã, phường phổ biến, tuyên truyền Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành đến toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan. Tại các xã, phường việc phổ biến, tuyên truyền pháp luật tới nhân dân trên địa bàn được thực hiện qua các phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép vào các hội nghị sinh hoạt của Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp và sinh hoạt tại khu dân cư.

- Duy trì thường xuyên chuyên mục “*Trả lời bạn nghe đài*” trên sóng phát thanh thành phố, trong đó có 04 chuyên mục có nội dung liên quan đến tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo..., xây dựng 04 chuyên mục “*Hỏi, đáp pháp luật*” trên Trang Thông tin điện tử của thành phố.

- Hội đồng PHPBGDPL thành phố tổ chức 01 hội nghị phổ biến Luật Tố cáo năm 2018, Luật Phòng chống bạo lực gia đình cho hơn 130 cán bộ, công chức của thành phố và xã, phường.

- Biên soạn và cấp phát 305 bộ đề cương Luật Tố cáo năm 2018, Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Luật tiếp cận thông tin, Luật Trưng cầu ý dân để gợi ý nội dung tuyên truyền pháp luật hàng tháng gửi đến các cơ quan đơn vị thuộc thành phố, UBND các xã, phường. Cấp phát 280 tờ gấp “Một số quy định của pháp luật về phòng chống, tham nhũng” do Sở Tư pháp phát hành.

- Tại các xã, phường, việc phổ biến, tuyên truyền pháp luật tới nhân dân trên địa bàn được thực hiện thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép vào các hội nghị sinh hoạt của Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp và sinh hoạt tại khu dân cư.

II. Công tác thanh tra:

1. Công tác thanh tra:

Từ ngày 10/11/2018 đến ngày 20/10/2019, chỉ đạo Thanh tra thành phố tiến hành 11 cuộc thanh tra (01 cuộc theo kế hoạch năm 2018, 06 cuộc theo kế hoạch năm 2019, 03 cuộc thanh tra theo chỉ đạo của UBND tỉnh, 01 cuộc theo kết quả giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố). Đã kết thúc 08 cuộc, ban hành kết luận 06 cuộc thanh tra tại 06 đơn vị, cụ thể:

1.1. Kết luận thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại UBND xã Chư Ắ (kế hoạch thanh tra năm 2018) và Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng thành phố Pleiku. Kết quả: Các đơn vị đã triển khai thực hiện tốt một số quy định trong công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và thực hiện quy định về phòng chống tham nhũng. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại sau:

- Đối với UBND xã Chư Ắ: Còn nhậm lẫn giữa trách nhiệm trực tiếp tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã với việc tiếp công dân của lãnh đạo UBND xã; việc ghi chép nội dung tình hình tiếp công dân vào sổ tiếp công dân chưa đầy đủ; Còn có đơn phân loại chưa đúng theo quy định tại khoản 4, Điều 6, Thông tư 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra chính phủ; công tác thống kê đơn chưa đảm bảo theo yêu cầu.

- Đối với Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng thành phố Pleiku: Chưa thực hiện đầy đủ các quy định về trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập về việc ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân, bố trí phòng tiếp công dân, phân công cán bộ, viên chức làm công tác tiếp công dân thường xuyên; lịch tiếp công dân của người đứng đầu đơn vị theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Nghị định 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ. Việc tiếp nhận, phân loại xử lý đơn chưa tập trung về một đầu mối theo quy định tại khoản 1, Điều 3 Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. Một số đơn tham mưu, báo cáo còn chậm tiến độ theo văn bản giao việc của UBND thành phố Pleiku.

1.2. Kết luận thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng trong việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác tại UBND phường Thống Nhất và UBND xã Biển Hồ, thành phố Pleiku. Kết quả: Chủ tịch UBND xã, phường đã triển khai thực hiện tốt một số quy định trong việc tiếp công dân; giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; công tác quản lý, sử dụng ngân sách và hoạt động tài chính khác. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện vẫn còn một số tồn tại sau:

- UBND phường Thống Nhất:

+ Còn có 02 đơn hòa giải tranh chấp đất đai không có thành phần UBMTTQVN tham dự theo quy định của Luật Đất đai và Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

+ Cuối năm 2018, UBND phường không thực hiện thủ tục nộp trả ngân sách thành phố đối với kinh phí thành phố không còn nhiệm vụ chi theo quy định tại khoản 3, Điều 64 Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 (đến ngày 27/06/2019 đơn vị tự kiểm tra và đã nộp số tiền 2.200.000 đồng vào ngân sách thành phố).

+ Năm 2017, 2018 đã chi trả các chế độ phụ cấp khu vực, chế độ Hội nghị và chế độ thanh toán tiền nghỉ phép cho cán bộ, công chức không đúng quy định với số tiền 6.511.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm mười một ngàn đồng*).

+ Một số chứng từ kế toán về thanh toán kinh phí huấn luyện dân quân, sửa chữa tài sản và mua dụng cụ, văn phòng phẩm chưa đầy đủ theo quy định của Điều 16, 18, 24 Luật Kế toán năm 2015.

+ Chưa mở sổ và phản ánh mọi khoản đóng góp bằng tiền, ngày công lao động, hiện vật của nhân dân theo Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 của Bộ Tài chính và Thông tư số 146/2011/TT-BTC ngày 26/10/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán Ngân sách và Tài chính xã ban hành kèm theo Quyết định số 94/2005/QĐ-BTC ngày 12/12/2005 và Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

- UBND xã Biển Hồ:

+ Còn có 03 đơn hòa giải tranh chấp đất đai không có thành phần UBMTTQVN tham dự theo quy định của Luật Đất đai và Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

+ Cuối năm 2018, UBND xã không thực hiện thủ tục nộp trả ngân sách UBND thành phố đối với kinh phí không còn nhiệm vụ chi (08 nhiệm vụ chi) với số tiền 95.600.000 đồng là không đúng quy định tại khoản 3, Điều 64 Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13.

+ Từ tháng 6/2018 đến tháng 05/2019, UBND xã không cấp các khoản phụ cấp cho ông Quyền- Xã đội phó nhưng đã quyết toán năm 2018 các khoản phụ cấp lương, BHXH+BHYT của ông Quyền với số tiền 19.280.000 đồng và lập phiếu chi (từ tháng 1/2019 đến tháng 5/2019) với số tiền 13.900.000 đồng là không đúng quy định tại Điều 64, 65 Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13.

+ Về chứng từ kế toán về sửa chữa tài sản, mua dụng cụ văn phòng và văn phòng phẩm chưa đầy đủ là không đúng quy định tại Điều 18, 24 Luật Kế toán năm 2015.

+ Không có biểu bảng cân đối tài khoản, thuyết minh báo cáo tài chính năm 2017, 2018.

+ Năm 2018, nợ đọng các loại thuế còn cao.

1.3. Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại trường Tiểu học Đinh Tiên Hoàng và trường Tiểu học Nguyễn Lương Bằng. Kết quả: Trong 02 năm học 2016-2017 và 2017-2018, nhà trường đã thực hiện tốt các chính sách pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; quản lý và sử dụng kinh phí theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức, hồ sơ chứng từ lưu trữ gọn gàng, đầy đủ. Thực hiện công khai các khoản thu, chi ngân sách theo quy định. Tuy nhiên, còn có một số hạn chế sau:

- Việc mua sắm, sửa chữa tài sản, công cụ, dụng cụ văn phòng có một số chứng từ, hóa đơn không đảm bảo theo các quy định. Năm học 2017-2018, còn tồn một số quỹ chưa sử dụng để phát huy hiệu quả, như quỹ thu bán trú CSVC ban đầu; Kinh phí CSSK ban đầu.

- Năm học 2016-2017, trường tiểu học Đinh Tiên Hoàng không lập các thủ tục đề nghị BHXH trích quỹ chăm sóc sức khỏe ban đầu của học sinh để chi theo các nội dung tại Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24/11/2014 của liên Bộ Y tế, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế

- Trong hai năm 2017, 2018 trường Tiểu học Nguyễn Lương Bằng đã chi trả phụ cấp khu vực cho 02 giáo viên trong thời gian được nghỉ chế độ thai sản hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội và phụ cấp trách nhiệm cho 01 giáo viên không đúng quy định với tổng số tiền: 10.001.000 đồng (*Mười triệu không trăm lẻ một ngàn đồng*); Năm 2018 đơn vị chưa áp dụng kế toán theo Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính, về việc hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp; không lập thủ tục niêm yết, công khai các biểu mẫu theo quy định.

1.4. Kết thúc thanh tra 02 cuộc tại 02 đơn vị: Thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng trong việc tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quản lý, sử dụng ngân sách và các hoạt động tài chính khác tại UBND phường Tây Sơn, thành phố Pleiku theo Kế hoạch Thanh tra năm 2019; thanh tra công tác quản lý, bảo vệ rừng do các xã quản lý tại các xã: Gào, Ia Kênh, Tân Sơn và Biển Hồ theo Công văn số 87/TB-VP ngày 03/7/2019 của Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai.

1.5. Hiện đang triển khai 03 cuộc thanh tra:

- Thanh tra việc sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, mua sắm trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao, đấu thầu thuốc chữa bệnh tại Bảo hiểm xã hội thành phố, Trung tâm y tế thành phố, các cơ sở khám chữa bệnh và các đơn vị có liên quan trên địa bàn thành phố

- Thanh tra việc cấp Giấy CNQSD đất, Giấy CNQSH nhà ở và QSD đất ở, Giấy CNQSD đất, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên đất lâm nghiệp.

- Thanh tra công tác quản lý và sử dụng quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích tại UBND xã Diên Phú, thành phố Pleiku.

2. Qua các Kết luận thanh tra, đã ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc các Kết luận thanh tra. Kết quả:

- UBND xã Biển Hồ nộp trả ngân sách thành phố số tiền: 95.600.000 đồng (*Chín mươi lăm triệu sáu trăm ngàn đồng*), nộp lại ngân sách UBND xã 13.900.000 đồng (*Mười ba triệu chín trăm ngàn đồng*).

- Thu hồi nộp ngân sách số tiền: là 35.801.000 đồng (*Ba lăm triệu tám trăm lẻ một ngàn đồng*) của 03 đơn vị: Trường Tiểu học Nguyễn Lương Bằng, UBND phường Thống Nhất, UBND xã Biển Hồ.

- Có 36 cá nhân của 05 đơn vị được kiểm điểm rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

III. Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng:

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của thành phố:

- UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 22/01/2019 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019; Công văn số 710/UBND-NC ngày 17/4/2019 về việc tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019 của UBND tỉnh và Ban Thường vụ Thành ủy; công văn số 1184/UBND-NC ngày 13/6/2019 về việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ về công tác PCTN trên

địa bàn thành phố theo văn bản số 67/UBND-NC ngày 14/5/2019 của UBND tỉnh Gia Lai để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường tổ chức thực hiện; triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc” theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 1490/KH-UBND ngày 04/7/2019; Kế hoạch số 238-KH/TU ngày 10/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 01/7/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Báo cáo đánh giá công tác phòng chống tham nhũng năm 2018 theo Kế hoạch số 406/KH-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh Gia Lai; báo cáo rà soát, hoàn thiện các quy định về quản lý kinh tế- xã hội và phòng, chống tham nhũng; kết quả triển khai các nhiệm vụ UBND tỉnh giao theo Công văn số 658/UBND-NC ngày 02/4/2019 của UBND tỉnh; Báo cáo Sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 17/02/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” theo công văn số 593-CV/VPTU ngày 09/4/2019 của Văn phòng Tỉnh ủy; Báo cáo kết quả thực hiện công tác phát hiện; kết quả xử lý các sai phạm kinh tế, tham nhũng qua công tác thanh tra về kinh tế-xã hội; thanh tra phòng, chống tham nhũng; qua giải quyết đơn thư tố cáo từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2018 phục vụ Đoàn kiểm tra số 1325 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Quán triệt, chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường phổ biến cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong từng đơn vị về chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

a. Công tác thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị:

- Trong chỉ đạo, điều hành triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ, UBND thành phố luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, tổ chức, đơn vị; chú trọng việc thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Quán triệt, chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường phổ biến cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong từng đơn vị về chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức.

- UBND thành phố đã thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, tổ chức, đơn vị: công khai số liệu dự toán ngân sách; công khai kế hoạch sử dụng đất. Công tác tổ chức cán bộ, đề bạt, nâng lương, quy hoạch, đào tạo được thực hiện công khai, dân chủ để đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động. Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2019 tại thông báo số 47/TB-UBND ngày 25/6/2019 về “công bố công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của thành phố Pleiku; Điều chỉnh quy

hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch của thành phố Pleiku’’; lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2020.

b. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn:

- Công khai thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn của cán bộ, công chức, viên chức trước hết là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị; thực hiện nghiêm các quy định về chế độ định mức, tiêu chuẩn theo Quyết định số 170/2006/QĐ-TTg ngày 18/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong nội bộ cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước; đơn vị xã, phường.

- UBND thành phố đã ban hành quyết định 248/QĐ-UBND ngày 26/02/2019 về ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn thành phố theo quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 18/12/2018 của UBND tỉnh; quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 26/3/2019 về việc điều chỉnh nội dung quyết định 248/QĐ-UBND ngày 26/02/2019 của UBND thành phố; Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của UBND thành phố về việc bổ sung tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, đơn vị trong phạm vi quản lý.

c. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:

- UBND thành phố đã có Báo cáo số 68/UBND-BC ngày 11/2/2019 về việc triển khai đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng và thực hiện nghiêm quy định về tặng quà, nhận quà trong dịp Tết Kỷ Hợi năm 2019 theo văn bản số 294/UBND-NC ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh Gia Lai. Kết quả: Không có trường hợp nào tặng quà, nhận quà trái quy định và sử dụng trái phép tài sản công vì vụ lợi trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019.

- Trong thời gian qua chưa phát hiện có trường hợp nhận quà và cũng chưa có trường hợp nộp lại quà theo Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

d. Việc xây dựng, thực hiện các quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

- Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường đã triển khai thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức nghiêm túc. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường đã xây dựng quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp áp dụng riêng cho cơ quan, đơn vị mình và đã niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị để cán bộ công chức, viên chức biết, thực hiện và nhân dân giám sát việc thực hiện.

- Thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 1762/KH-UBND ngày 09/8/2019 về việc triển khai thực hiện đề án văn hóa công vụ; đồng thời ban hành văn bản số 2192/UBND-NV ngày 25/9/2019 triển khai về việc triển khai thực hiện Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 05/9/2019 của UBND tỉnh.

đ. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng:

- Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, 150/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức, UBND thành phố đã chuyển đổi 05 công chức cấp xã (02 công chức địa chính - xây dựng và 03 công chức tài chính - kế toán) theo kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND thành phố năm 2018.

- Ban hành Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 về việc ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức năm 2019.

e. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản:

- UBND thành phố thường xuyên quán triệt Nghị định 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập. Ban hành văn bản số 2293/UBND-TTr ngày 03/12/2018 chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường triển khai và báo cáo kết quả kê khai minh bạch tài sản thu nhập năm 2018 theo văn bản hướng dẫn số 491/TTr-PCTN ngày 08/11/2018 của Thanh tra tỉnh Gia Lai. Kết quả: đã có 724/724 người đã kê khai, tỷ lệ 100%, giảm 30 người so với năm 2017 (724/754). Đã tổ chức thực hiện việc công khai kết quả kê khai minh bạch tài sản, thu nhập theo hình thức thông qua cuộc họp cơ quan tại 109/127 đơn vị, = 85,82%; theo hình thức niêm yết tại 18/127 đơn vị, = 14,17%.

- Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

f. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng theo Nghị định số 107/2006/NĐ-CP của Chính phủ: Không có trường hợp nào.

g. Việc thực hiện cải cách hành chính:

- Ban hành Quyết định số 2389/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019; Quyết định số 2388/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2019. Thực hiện việc báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2019; Báo cáo kết quả tự đánh giá chỉ số cải cách hành chính năm 2018 theo chỉ đạo của UBND tỉnh; Niêm yết, đăng tải công khai Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã được ban hành kèm theo tại Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai.

- Yêu cầu UBND các xã, phường, các cơ quan có liên quan niêm yết, đăng tải công khai thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận một cửa được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai, Quyết định số 743/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của UBND Tỉnh Gia Lai về việc ban hành Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Thành lập Đoàn kiểm tra thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường; kịp thời phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót trong công tác công khai, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật, công bố kịp thời các quy định thủ tục hành chính mới, thủ tục được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bãi bỏ. Tập trung rà soát, tháo gỡ các rào cản về quy định, thủ tục hành chính ở các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng như: đất đai, xây dựng, giao thông vận tải, tài chính, ngân sách.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân và tổ chức, tăng cường sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống "một cửa liên thông của các xã, phường"; triển khai nâng cấp, cập nhật hệ thống "quản lý văn bản và điều hành" và "một cửa điện tử liên thông"; đồng thời tổ chức tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường xử lý văn bản trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành.

- Hiện nay đã thực hiện triển khai đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thành phố sang Bru điện; hoàn thiện cơ chế cơ chế "Một cửa" tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả 23/23 xã, phường; tuân thủ chặt chẽ các quy định về thủ tục hành chính của Trung ương và của tỉnh; áp dụng bộ thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã trong giải quyết thủ tục hành chính cho công dân. Đồng thời đã đưa vào thực hiện cơ chế "Một cửa liên thông" tại 23 xã phường.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện và cải cách hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 theo Quyết định số 14/2010/QĐ-UBND ngày 12/7/2010 của UBND tỉnh.

i. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

Thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ, UBND thành phố đã triển khai thực việc trả lương cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước qua tài khoản và yêu cầu các cơ quan, đơn vị khi thanh toán phải qua tài khoản.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

a. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của cơ quan: Không có trường hợp nào.

b. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không có trường hợp nào.

c. Kết quả giải quyết tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết tố cáo: Không có trường hợp nào.

d. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi quản lý: Không có trường hợp nào.

4. Phát huy vai trò của xã hội về phòng, chống tham nhũng:

Trong thời gian qua, các tổ chức chính trị xã hội, cơ quan ngôn luận, các ban ngành đoàn thể của thành phố đã nâng cao vai trò của đơn vị mình trong công tác xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng và tổ chức thực hiện tốt theo kế hoạch. Đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền các quy định về phòng, chống tham

những; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến đời sống của nhân dân trên địa bàn thành phố, qua đó nâng cao vai trò đấu tranh tố giác tội phạm trong quần chúng nhân dân, nhất là các tội phạm về tham nhũng.

B. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2020:

1. Về công tác tiếp công dân:

- Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị; Chương trình số 79-CTr/TU ngày 06/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 128-KH/TU ngày 05/5/2015 của Ban Thường vụ Thành ủy và các văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của UBND thành phố.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ quan chuyên môn và UBND xã, phường thuộc thành phố về việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; xử lý nghiêm những vi phạm của cán bộ phụ trách trong lĩnh vực này. Thanh tra trách nhiệm phải đánh giá đúng thực trạng trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị, phòng ban, Chủ tịch UBND các xã, phường trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

- Chỉ đạo Ban tiếp công dân thành phố, các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố và UBND các xã, phường duy trì và thực hiện nghiêm chế độ tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân; Nghị định 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản của UBND thành phố về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; chú trọng việc tiếp công dân ở cơ sở, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của người dân, chủ động đối thoại, vận động, thuyết phục để giải quyết triệt để khiếu kiện, bức xúc của công dân.

- Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo thành phố về thực hiện Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ được thành lập tại Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 25/4/2016 thực hiện tốt việc phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, Ủy ban nhân dân với Hội Nông dân trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân theo quy định của pháp luật.

2. Công tác thụ lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị:

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện việc kiểm tra, rà soát giải quyết kịp thời đúng pháp luật các loại đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân; chú trọng làm tốt công tác nắm, giải quyết dứt điểm các tranh chấp, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân; giải quyết các vụ khiếu kiện, bức xúc kéo dài, ngăn chặn tình trạng đơn thư kéo dài, vượt cấp và khiếu kiện đông người, phức tạp; có biện pháp xử lý đối với những đối tượng lợi dụng khiếu kiện gây rối trật tự. Chỉ đạo các xã, phường thường xuyên chỉ đạo các tổ hòa giải làm tốt công tác hòa giải tại cơ sở.

- Các cơ quan chức năng, UBND các xã, phường thụ lý giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền đúng thời hạn, trình tự thủ tục, nội dung giải quyết rõ ràng, chặt chẽ trên cơ sở quy định của pháp luật.

- Bồi dưỡng và thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho cán bộ làm công tác tiếp dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị.

- Chú trọng công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, coi trọng phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên và các cá nhân có uy tín trong cộng đồng dân cư cùng phối hợp tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo; kịp thời giải quyết các điểm nóng mới phát sinh ngay từ cơ sở nhằm ngăn ngừa có hiệu quả các mâu thuẫn phát sinh gây mất đoàn kết dẫn đến khiếu kiện.

- Hội đồng PHPBGDPL thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và kịp thời tổ chức triển khai nội dung các văn bản pháp luật sửa đổi, bổ sung, mới ban hành nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân, nhất là pháp luật liên quan đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị quản lý đất đai.

3. Công tác thanh tra hành chính:

Tăng cường công tác thanh tra hành chính theo kế hoạch, tổ chức các cuộc thanh tra đột xuất theo yêu cầu và chỉ đạo của cấp trên; nghiêm túc xử lý và chỉ đạo việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định.

4. Công tác phòng, chống tham nhũng:

4.1. Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật thành phố chủ động xây dựng kế hoạch về phổ biến pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn thành phố năm 2020; kế hoạch về triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố năm 2020; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo nội dung quyết định 212/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục tuyên truyền, tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 21/8/2006 về tăng cường sự chỉ đạo của Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ ban hành Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và các chương trình kế hoạch hành động khác; Triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ “Về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”; Kế hoạch số 238-KH/TU ngày 10/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 01/7/2019 của UBND tỉnh Gia Lai về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kế hoạch số 2025/KH-UBND ngày 05/9/2019 v/v triển khai thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”; Kế hoạch số 2275/KH-UBND ngày 02/10/2019 v/v triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2019, năm 2020 trên địa bàn thành phố Pleiku.

4.2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong cán bộ công chức; triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị, Thông tri số 20-TT/TU ngày 03/3/2014 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản; tổ chức, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả việc kê

khai tài sản thu nhập theo quy định tại Nghị định 78/2013/NĐ-CP và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác công khai, quản lý sử dụng các nguồn kinh phí được cấp có hiệu quả; phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện xử lý kịp thời các sai phạm.

- UBND các xã, phường, cơ quan, đơn vị trường học cần tăng cường việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, cơ quan; công tác quản lý tài chính ngân sách cần quan tâm củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính kế toán, phát hiện và kịp thời chấn chỉnh những sai sót.

- Văn phòng HĐND&UBND thành phố phối hợp phòng Tư pháp, phòng Văn hóa và thông tin thành phố và các cơ quan có liên quan thực hiện công khai chính sách, pháp luật trên cổng thông tin điện tử đối với các lĩnh vực theo quy định tại mục 1, Chương II Luật Phòng chống tham nhũng.

- Thanh tra thành phố tham mưu thực hiện tốt công tác tham mưu, giải quyết các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị nhất là các đơn có nội dung liên quan đến việc tố cáo các hành vi tham nhũng; tổ chức triển khai kế hoạch thanh tra năm 2019 và thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của Thành ủy, UBND thành phố, ngành cấp trên; thực hiện tốt quy chế phối hợp với Công an, Viện kiểm sát nhân dân thành phố trong lĩnh vực nội chính theo văn bản số 2624/UBND-TTr ngày 26/12/2017 của UBND thành phố; kết hợp công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng nhằm ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng tham nhũng, lãng phí trên địa bàn; thực hiện tốt chương trình phối hợp số 02-CTPH/MTTQ-TT-PTP-HLG ngày 01/8/2018, Kế hoạch số 29/KH-MTTQ-BTT ngày 01/8/2018 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Pleiku về giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở.

- Phòng Tài chính – Kế hoạch thường xuyên, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị trong quản lý tài chính ngân sách và các nguồn thu chi khác, tránh các trường hợp thu, chi sai nguyên tắc, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những sai phạm, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường.

- Phòng Tài nguyên - Môi trường thành phố phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu quy hoạch và công khai quy hoạch sử dụng đất; cơ chế định giá đất trong giao đất, thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; các quy định pháp luật về chuyển mục đích sử dụng đất, nhất là đối với đất trồng lúa, đất rừng...; thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án các khu quy hoạch... công khai, minh bạch, đúng theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các cơ quan ban ngành có liên quan và các xã phường tổ chức thực hiện nghiêm văn bản số 105/UBND-NC ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh về tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng trong ngành tài nguyên và môi trường.

- Phòng Quản lý đô thị thành phố phối hợp các cơ quan liên quan, UBND xã phường thực hiện tốt công tác tham mưu UBND thành phố, xử lý kịp thời đối với các trường hợp vi phạm trong trật tự xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

- Phòng Nội vụ thành phố thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về công vụ, công chức, nhất là

việc thực hiện các quy tắc ứng xử, những việc cán bộ công chức không được làm, việc thực thi công vụ ở những vị trí trực tiếp giải quyết yêu cầu của công dân, tổ chức, doanh nghiệp; tham mưu UBND thành phố tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND thành phố; kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính theo quy định. Tham mưu, xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức đúng quy trình, quy định và đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật hành chính của Nhà nước.

- Các cơ quan tư pháp thành phố tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phòng, chống tham nhũng năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020, UBND thành phố báo cáo Thanh tra tỉnh biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TTr Thành ủy;
- Lãnh đạo UBND TP;
- VP HĐND & UBND TP;
- Thanh tra thành phố;
- Lưu VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Quế